

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN,
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2021/HS-ST

Ngày 14-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Trần Duyên Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Đông.

2. Ông Hồ Đắc Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Văn Lê Hoài Khiêm – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 133/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T; sinh ngày M tại thành phố Q, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Tổ X, khu phố Y, phường B, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Nguyễn Tấn C, mẹ: Huỳnh Thị L; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: 01 – ngày 24-4-2020 bị Công an thành phố Q xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, nộp phạt ngày 28-4-2020; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm Z; nơi cư trú: Tổ N, khu phố V, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Phạm Minh L, sinh năm F; nơi cư trú: Tổ V, khu phố S, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

2. Trần Công P, sinh năm R; nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

3. Phan Văn T, sinh năm H; nơi cư trú: Tổ L, khu phố K, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

4. Nguyễn Quốc V, sinh năm I; nơi cư trú: Tổ V, khu phố S, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bức tức việc bà Nguyễn Thị H không chịu trả nợ cho con ruột là Nguyễn Văn T1 số tiền nợ còn lại 20.000.000 đồng như đã hứa, nên vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 18-3-2021 Phạm Minh L rủ Nguyễn Anh T đến nhà của bà H để làm hư hỏng tài sản cho bỏ tức. Khi T điều khiển xe mô-tô chở L đi ngang qua Công viên P thì Nguyễn Quốc V, Trần Công P, Phan Văn T đang ngồi nhậu thấy vậy cùng đi theo L. Khoảng 02 giờ 00 phút cùng ngày, cả nhóm đến trước nhà của bà H; L nhặt đá gra-nit dưới đường ném vào nhà bà H; thấy vậy Anh T, V, P, Văn T cũng tham gia nhặt đá gra-nit ném nhiều cái vào nhà của bà H làm vỡ 01 mặt kính hộp đèn trụ cổng, 02 tấm kính chắn gió, rồi cả nhóm bỏ đi. Ngày 07-5-2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Q kết luận: Chi phí lắp đặt và vật tư thay thế 01 mặt kính hộp đèn trụ cổng kích thước 20cm x 15cm là 200.000 đồng; chi phí lắp đặt và vật tư thay thế 02 tấm kính chắn gió kích thước 40cm x 20cm x 0,5cm là 350.000 đồng. L, Anh T, V, P, Văn T đã góp tiền sửa chữa, khắc phục thiệt hại cho bà H nên bà H không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 138/CT-VKSQN ngày 16-8-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Anh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như bản cáo trạng đã nêu và các chứng cứ mà cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập. Bị cáo xin Tòa xử phạt nhẹ.

Trong phần luận tội, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự; tuyên phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 03 tháng đến 06 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo T nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, bị cáo rất ăn năn và xin xử phạt mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố bảo đảm tính hợp pháp về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại.

[2] Bị cáo Nguyễn Anh T có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo khai nhận toàn bộ sự việc tại phiên tòa như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 18-3-2021, T cùng với Phạm Minh L, Nguyễn Quốc V, Trần Công P, Phan Văn T lấy đá gra-nit ném nhiều cái vào nhà của bà Nguyễn Thị H làm vỡ 01 mặt kính hộp đèn trụ cổng, 02 tấm kính chắn gió với tổng thiệt hại là 550.000 đồng. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 112/QĐ-XPVPHC ngày 24-4-2020 của Công an thành phố Q, Nguyễn Anh T đã bị xử phạt với số tiền 2.000.000 đồng về hành vi ‘Cố ý làm hư hỏng tài sản’; T đã nộp phạt ngày 28-4-2020. Tính đến ngày 18-3-2021 là còn trong thời hạn 01 năm, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, T lại tiếp tục cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác. Hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, Cáo trạng cũng như lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo T đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại cố tình gây thiệt hại cho tài sản của người khác; cho nên cần phải xử phạt nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho các trường hợp tương tự. Xét việc bị cáo có góp tiền sửa chữa, khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, cho nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, tạo điều kiện để bị cáo tự cải tạo làm công dân tốt. Do bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, hơn nữa tình hình dịch bệnh Covid-19 đã và đang tác động nặng nề mọi mặt đời sống xã hội, nên không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, do bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Đối với Phạm Minh L, Nguyễn Quốc V, Trần Công P, Phan Văn T có tham gia cùng với T gây hư hỏng tài sản; tuy nhiên, giá trị thiệt hại dưới 2.000.000 đồng và không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự nên

không cấu thành tội phạm. Công an thành phố Quy Nhơn đã xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng này là có cơ sở.

[6] LỜI đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo T căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, các tình tiết đánh giá về nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự về cơ bản là phù hợp với nhận định nêu trên của Tòa án. Tuy nhiên, mức án đề nghị là hơi nặng.

[7] Về án phí, bị cáo T phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Anh T 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định nhận được bản án, quyết định thi hành án của Tòa án. Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Q, tỉnh Bình Định để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo T phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu án phí sơ thẩm hình sự là 200.000 đồng.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Quy Nhơn;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn;
- UBND P. B, Tp. Q;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Trần Duyên Anh